

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 642: Trì Giới Tu Phước, Tinh Cần Sám Hối, Lễ Kính Tam Bảo

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 055)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Đọc kinh, phải nên chí thành cung kính mà đọc, thông dong ngẫm nghĩ mà đọc. Những câu khẩn yếu trong đó, cần phải luôn luôn nuôi dưỡng ở trong tâm, khiến cho hợp nhất với tự tâm, đây là pháp môn quán tưởng màu nhiệm nhất. Lại càng phải lấy việc hành trì để trợ giúp. Trì giới tu phước, tinh cần sám hối, lễ kính Tam Bảo, thỉnh cầu gia bị. Tiêu trừ tức chướng, khai mở chánh kiến.】

Đoạn này vô cùng quan trọng. Bình thường chúng ta tự mình dụng công không đúng pháp, công phu không đắc lực, thường hay có cảm nhận như vậy. Rốt cuộc không đúng pháp ở chỗ nào? Không đắc lực ở chỗ nào? Chính mình cũng không biết, cứ hồ đồ mơ hồ mà tu học ở đó, đoạn này chính là giúp chúng ta giải quyết vấn đề, cho chúng ta một đáp án tốt nhất. Trước đây Thiện Đạo đại sư dạy dỗ mọi người, tất cả pháp phải từ trong tâm chân thật mà làm; chỗ này dạy chúng ta đọc kinh, đọc kinh phải chí thành cung kính, chính là phải dùng tâm chân thành. Bởi vì kinh điển của Phật, ngôn ngữ của Phật đều từ trong tâm tự tánh mà lưu lộ ra; nếu chúng ta dùng phân biệt vọng tưởng thì không tương ứng với kinh Phật, cho nên công phu không đắc lực. Phật là từ tâm chân thành lưu lộ ra, chúng ta dùng tâm chân thành để tiếp nhận, thì sẽ khởi cảm ứng đạo giao, đạo lý chính là ở chỗ này. “Thông dong ngẫm nghĩ” (Du du hàm vị), đây là hình dung vô cùng tự tại, vô cùng nhẹ nhàng, vô cùng hoạt bát, không có một mảy may áp lực nào. Những câu quan trọng trong kinh văn, rốt cuộc những câu nào là quan trọng, những câu nào là không quan trọng? Thật ra mà nói, điều này tùy thuộc vào từng người, tùy thuộc vào trình độ của bản thân chúng ta. Có những câu hiện tại chúng ta cảm thấy rất quan trọng, có những câu lại cảm thấy không quan trọng; qua hai, ba năm sau, chúng ta lại cảm thấy câu không quan trọng đó trở nên rất quan trọng, còn câu rất quan trọng kia lại trở nên không quan trọng, đây là đạo lý gì? Cảnh giới đã khác rồi, cảnh giới không

còn giống nhau nữa. Từ đó có thể biết, những câu nào là khẩn yếu nhất? Chính là hiện tại, hiện tại bạn cảm thấy quan trọng nhất, là câu bạn được thọ dụng nhất. Mặc dù Phật có những lời khai thị rất tinh tế sâu sắc, nhưng chúng ta nghe không hiểu, xem không hiểu, đó không phải là cảnh giới hiện tại của chúng ta, thì điều đó cũng không quan trọng nữa, đối với hiện tại của chúng ta mà nói thì không quan trọng nữa. Cũng giống như chúng ta đi học ở trường vậy, chúng ta học năm nhất trung học, sách giáo khoa năm nhất đối với chúng ta là quan trọng nhất, sách giáo khoa của trường đại học đối với chúng ta không quan trọng, chúng ta có thể không cần để ý đến nó, đạo lý chính là như vậy. Cái gì là khẩn yếu nhất? Hiện tại tự mình đọc thấy có cảm nhận, cảm thấy rất có tác dụng, có thể giúp ích cho chính mình cải quá tự tâm (sửa lỗi đổi mới), đây là điều vô cùng quan trọng.

Những lời khai thị quan trọng như vậy phải thường xuyên ghi nhớ, thường xuyên để ở trong tâm, khiến cho tâm của chính chúng ta và lời giáo huấn của Phật có thể hợp lại thành một, trong từng niệm không rời xa lời giáo huấn của Phật. Trong đời sống hằng ngày, đối người tiếp vật, khởi tâm động niệm, đều sẽ nghĩ đến lời răn dạy của Phật. Đặc biệt là trong bộ kinh này Phật dạy chúng ta “không trụ vào lục trần mà sanh tâm”, trong kinh văn đã giảng rất nhiều lần, không nên trụ vào sắc mà sanh tâm, không nên trụ vào thanh, hương, vị, xúc, pháp mà sanh tâm. Những câu này phải thường xuyên ghi nhớ trong lòng, khi chúng ta đối mặt với cảnh giới bên ngoài, khởi tâm động niệm lập tức liền nghĩ đến câu răn dạy này của Phật, thì tâm chúng ta liền bình lặng, vọng tưởng liền dứt bật, chấp trước liền buông xuống, đây chính là pháp môn quán tưởng mẫu nhiệm nhất. Không chỉ là quán, quán là minh liễu, hiểu rõ chân tướng sự thật; mà còn phải lấy hành trì để trợ giúp, hành là buông xuống, buông xuống vọng tưởng, buông xuống phân biệt chấp trước, dùng hành để trợ giúp quán. Quán thuộc về giải, lý giải thấu triệt, giải trợ giúp hành, hành trợ giúp giải, như vậy công phu nhất định sẽ tiến bộ.

“Trì giới tu phước”, trì giới là giữ pháp, nhất định phải tuân thủ khuôn phép, phải tuân tự tiến bước, trì giới ở đây là nghĩa rộng, không phải giới hạn ở trên các điều giới như Năm giới, Mười giới, không phải ý nghĩa này, chữ giới này chính là lời giáo giới của Phật. Nói cách khác, tất cả pháp mà Thế Tôn đã nói trong bốn mươi chín năm, chúng ta đều phải nên thấu rõ, đều phải nên tuân thủ, đều phải nên phụng hành, đây gọi là trì giới. “Tu phước” thì dứt khoát không trái lưng nhân quả; thế nhưng cái gì là phước thì phải có thể phân biệt

cho rõ ràng, cần phải có trí huệ Bát Nhã, người không có trí huệ, đối với cái gì là phước, thường hay nhìn sai, họ cũng tu sai luôn. Chữ Hán của chúng ta, chữ Phước (福) và chữ Họa (禍) trong họa hại viết gần giống nhau, nếu không nhìn kỹ, sẽ đem họa xem thành phước, cách viết của hai chữ này rất dễ nhầm lẫn. Điều này chính là nói rõ người không có trí huệ, thường hay coi họa là phước, coi phước là họa, làm điên đảo cả rồi, vậy thì sai lầm quá lớn.

“Tinh cần sám hối”, sám hối chính là sửa lỗi đổi mới (cải quá tự tân), người chân chánh tu hành không quan trọng hình thức. Gần đây có một vị đồng tu tặng cho tôi một cuốn sách nhỏ để đọc, cuốn sách nhỏ này là “Kim Sơn Hoạt Phật Thần Di Lục”, do pháp sư Lạc Quán viết. Pháp sư Lạc Quán cùng tôi cũng có một chút nhân duyên, chúng tôi cũng rất quen thuộc, lão pháp sư cũng đã qua đời rồi. Ngài ấy cùng Kim Sơn Hoạt Phật từng gặp mặt vài lần, từng ở chung với nhau hai, ba tháng, đối với sự hành trì của Kim Sơn Hoạt Phật ngài biết rất rõ ràng, ngài rất khâm phục. Con người này là vô câu vô thức (không gò bó), từ vẻ bề ngoài nhìn rất giống Tế Công Hoạt Phật, ngài chẳng để tâm điều gì cả, thế nhưng nhất cử nhất động, nhất ngôn nhất hành của ngài, đều tương ưng với Phật pháp. Tôi xem rồi rất hoan hỷ, trước đây từng nghe nói có nhân vật Kim Sơn Hoạt Phật này, đây là một vị xuất gia của Kim Sơn Tự ở Trấn Giang, Giang Tô, cùng với một số câu chuyện về ngài. Tôi đã nhờ Cư Sĩ Lâm in lại hai ngàn cuốn, sau khi in xong thì kết duyên với các vị đồng tu, quý vị xem thử sẽ thấy rất thú vị. Người chân chánh tu hành, nhất định phải tu khởi từ môn sám hối. Phạm vi của sám hối vô cùng sâu rộng, có thể bao trọn hết thấy các pháp môn mà Thế Tôn đã nói trong bốn mươi chín năm, không có một pháp môn nào mà không phải là pháp sám hối. Sám hối khẩn yếu nhất chính là cải vãng tu lai (đổi xưa tu nay), chúng ta nói là sửa lỗi đổi mới, đây là công phu chân thật. Một người nếu như mỗi ngày có thể phát hiện được lỗi lầm của chính mình, đó chính là giác ngộ. Chữ “Phật” này là tiếng Ấn Độ, dịch sang ý nghĩa của Trung Quốc gọi là “Giác giả”, người giác ngộ, biết mình có lỗi lầm thì chân chánh giác ngộ rồi. Ngày hôm nay một ngày không có lỗi lầm, vậy thì bạn không có giác ngộ, bạn dứt khoát không có giác ngộ. Không có lỗi lầm thì không có cái để sửa, không có cái để sửa thì không thể tiến bộ. Có sửa mới có tiến, không sửa thì làm sao có thể tiến bộ! Sửa mới có thể tiến, bạn không có cái để sửa, bạn làm sao có thể tiến về phía trước! Chúng ta xem Phật ở trên kinh điển đã nói, Bồ Tát từ sơ phát tâm, Bồ Tát từ Sơ tín vị tu mãi cho đến Đẳng Giác, các Ngài tu cách nào? Ngày ngày sửa lỗi, ngày ngày tiến bộ, mãi cho đến cuối cùng phá một phẩm

sanh tướng vô minh, đó cũng là tập khí lỗi lầm, một phẩm sanh tướng vô minh này cũng đoạn rồi, thì viên mãn thành Phật, đến lúc đó mới không có lỗi lầm. Phật của Viên giáo mới không có lỗi lầm, Phật của Biệt giáo có lỗi lầm, Phật của Biệt giáo bốn mươi một phẩm vô minh chỉ mới phá được mười hai phẩm, lỗi lầm vẫn còn nhiều! Phật Biệt giáo còn như thế, Thông giáo, Tạng giáo thì khỏi phải nói rồi, làm sao có thể không có lỗi lầm? Chúng ta cũng thường giảng rằng Bồ Tát biết tự mình có lỗi lầm, Bồ Tát là Giác giả, giác hữu tình. Có hai hạng người không có lỗi lầm: Phật Viên giáo không có lỗi lầm, thật sự không còn nữa; hạng người thứ hai là phàm phu không có lỗi lầm, bạn hỏi họ: hôm nay bạn có lỗi lầm gì không? Suy nghĩ thử xem, không có! Không có lỗi lầm. Cả một thân đầy lỗi lầm mà không biết, không giác ngộ. Cho nên chúng ta nhất định phải học Bồ Tát, không thể học phàm phu, học theo phàm phu chính là tiếp tục không ngừng lại đi luân hồi trong lục đạo, việc đó rất nguy ngập! Nhất định phải học Bồ Tát, Bồ Tát mới có thể siêu việt luân hồi, siêu việt mười pháp giới. Chính là biết chính mình có lỗi lầm, ngày ngày không ngừng đem những lỗi lầm của chính mình mà sửa đổi đi.

“Lễ kính Tam Bảo, thỉnh cầu gia bị”. Chữ “bị” (被) trong từ “gia bị” này là một chữ phá âm (chữ có nhiều âm đọc). Nó có cùng ý nghĩa với chữ “phi” (披 - có bộ thủ gậy 扌 bên cạnh), mang nghĩa là khoác áo lên người. Thời xưa chữ này được hiểu là “phi” (khoác, che chở), cũng phát âm là “phi”. Hiện tại chúng ta đọc là “bị”, nếu gọi là “gia bị” thì giảng không thông, mà phải hiểu là “gia phi” (nghĩa là khoác áo chở che) thì mới giảng thông. Cầu Tam Bảo gia trì, cầu Tam Bảo bảo hộ, phải dùng tâm chân thành cung kính, lễ kính Tam Bảo. Mười đại nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát, cũng chính là mười cương lĩnh lớn tu hành của Phổ Hiền Bồ Tát. Điều thứ nhất chính là “Lễ kính chư Phật”, kinh Hoa Nghiêm quả thật là đáng được tán thán, thế nhưng kinh Hoa Nghiêm nếu đem so với kinh Vô Lượng Thọ, chư vị nhất định phải biết, kinh Vô Lượng Thọ xếp ở thứ nhất, kinh Hoa Nghiêm xếp thứ hai. Vì sao vậy? Bởi vì kinh Vô Lượng Thọ và tiểu bản kinh A Di Đà là dạy chúng ta trực tiếp niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ, trực tiếp niệm A Di Đà Phật, nhất định được sự gia trì của hết thảy chư Phật mười phương. Còn “Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm” mặc dù nằm trong Tịnh Độ ngũ kinh, nhưng nó xa cách (sơ viễn) hơn. Chúng ta nói về thân hay sơ (gần hay xa), Tịnh Độ tam kinh là thân (gần gũi), “Đại Thế Chí Bồ Tát Viên Thông Chương” cũng thân, bởi vì Ngài giảng là “Nhiếp trọn sáu căn, tịnh niệm nối tiếp”. “Phổ Hiền Bồ Tát Hạnh Nguyện Phẩm” thì tương đối xa cách

hơn, bởi vì Ngài là tu Mười đại nguyện vương hồi hướng vãng sanh Tịnh Độ, so với trực tiếp niệm A Di Đà Phật thì khó hơn rất nhiều. Niệm Phật hoặc một ngày, hoặc bảy ngày có thể thành công, có thể vãng sanh, còn Mười đại nguyện vương tu bảy ngày dứt khoát không thể vãng sanh, điều này chúng ta bắt buộc phải biết. Thế nhưng Phổ Hiền Bồ Tát cuối cùng dùng Mười đại nguyện vương đạo quy Cực Lạc, kinh Hoa Nghiêm mới viên mãn, đạo quy Cực Lạc là đạo quy về đâu? Chính là đạo quy về kinh Vô Lượng Thọ, kinh A Di Đà, điều này chúng ta nhất định phải biết.

Vào những năm đầu khi tôi học Phật, đối với kinh Hoa Nghiêm vô cùng ngưỡng mộ, cho nên ba bản kinh Hoa Nghiêm: sáu mươi quyển, tám mươi quyển, bốn mươi quyển, cùng với các chú giải của kinh Hoa Nghiêm, chú sớ của chư vị Tổ sư Đại đức tôi đều thu thập, tôi rất muốn học theo Thanh Lương pháp sư. Thanh Lương pháp sư cả đời giảng kinh Hoa Nghiêm giảng năm mươi biến, thật đáng để người đời sau ngưỡng mộ, về sau không còn người thứ hai nào làm được như vậy nữa. Kinh Hoa Nghiêm một ngày giảng tám tiếng đồng hồ, một năm giảng một bộ. Tự viện thời xưa không giống với hiện tại, tự viện thời xưa không có kinh sám Phật sự, không có pháp hội, không có tất cả những việc ứng thù giao tế, cũng không có chuyện tham quan du lịch. Tự viện làm những việc gì? Chính là giảng kinh tu hành. Giảng kinh một ngày tám giờ đồng hồ, nó giống như trường học vậy. Tu hành chính là khóa tụng sớm tối, khóa tụng sớm tối đại khái luôn có hai phương thức, một là tọa thiền, hai là niệm Phật, cho nên trong một tự viện hoàn chỉnh, nhất định có niệm Phật đường, có thiền đường. Người thích tọa thiền thì đến thiền đường, do sư phụ trong thiền đường dạy bảo bạn; người thích niệm Phật thì đến niệm Phật đường, do sư phụ niệm Phật dẫn dắt bạn. Ban ngày sáng chiều nghe giảng. Cho nên tự viện thời trước là trường học, Phật giáo là giáo dục chứ không phải tôn giáo. Khi nào có thể khôi phục lại bộ mặt vốn có của Phật giáo, chúng ta không dám mong mỗi xa vời, hy vọng trên thế giới này có một đạo tràng có thể làm được như vậy, thì chúng ta đã rất mãn nguyện rồi; hiện tại một đạo tràng cũng không có. Cho nên Phật pháp ngày nay suy đồi như vậy là có nguyên nhân của nó. Cũng giống như trường học vậy, trường học suy thoái, vì sao suy thoái? Không có thầy giáo lên lớp, cũng không có học sinh học tập, trường học này đương nhiên sẽ suy thoái rồi. Điều này tứ chúng đệ tử chúng ta đều phải thấu rõ.

Chúng ta ngày ngày phải báo ân Phật, báo ân bằng cách nào? Một đạo tràng mỗi buổi tối giảng kinh hai giờ đồng hồ, không được, không đủ! So với

thời xưa kém quá xa, không thể gọi là một trường học, chỉ là lớp học thêm mà thôi. Đạo tràng Cư Sĩ Lâm của chúng ta đây, hiện tại mỗi ngày giảng kinh hai giờ đồng hồ là lớp học thêm, không thể chính thức xưng là trường học. Thế nhưng lớp học thêm này cũng đã rất khó được rồi, những nơi khác còn tìm không thấy, đã rất hiếm có, những nơi khác vẫn chưa có, điều này chúng ta bắt buộc phải hiểu rõ. Hiện tại vì sao chúng ta không thể khôi phục? Người giảng kinh quá ít. Một ngày giảng tám giờ đồng hồ, ngày ngày giảng như vậy, chịu không nổi, cần phải có vài người giảng kinh, luân phiên nhau giảng, vậy thì không có vấn đề gì. Thí dụ bốn người, một người giảng hai giờ đồng hồ, một ngày giảng tám giờ, vẫn có thể được, vẫn có thể duy trì. Cho nên trước đây trong tự viện từng lâm có chức Thủ tọa hòa thượng, Thủ tọa hòa thượng có đến mấy vị, Thủ tọa chính là người giảng kinh. Trụ trì phương trượng chính là hiệu trưởng, ngài sẽ thỉnh mời, trước đây trong cửa Phật chúng ta gọi là lễ thỉnh, lễ thỉnh các vị pháp sư đến đảm nhiệm Thủ tọa, đảm nhiệm pháp tọa giảng kinh, như vậy mới là một đạo tràng Phật giáo chân chánh. Cho nên phải từ trong sự cung kính mà cầu, đem tâm cung kính đối với Tam Bảo để đối đãi với người, với việc, với vật, tất cả phải từ trong cung kính mà cầu, thì sẽ được Phật gia trì, được Phật bảo hộ.

“Tiêu trừ túc chương”, nghiệp chương là của nhiều đời nhiều kiếp, không phải của một đời này. Đời này chúng ta thọ nhận là quả báo, đời này chúng ta tạo tác là nghiệp nhân của đời sau, những gì tạo tác trong đời trước đó là duyên, nhân duyên kết hợp thì quả báo liền hiện tiền, sự việc là như vậy. Chúng ta thành tâm thành ý nghiêm túc nỗ lực tu hành, đem những hành vi sai lầm tẩy trừ tu chỉnh sửa đổi lại, như vậy thì liền tiêu trừ được nghiệp chương, trí huệ liền hiện tiền. “Khai mở chánh kiến”, chánh kiến là trí huệ, tư tưởng kiến giải của bạn sẽ không bị sai lầm.